

Số: 219/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 327/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Trung T, snn 1986;

- Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1990;

Cùng thường trú: Ô 101, DC14, khu phố A, phường A1, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Thuận, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy đăng ký kết hôn số 75 ngày 16/8/2016. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, sống không hạnh phúc. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Trong quá trình chung sống, ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N có 01 người con chung tên Trần Bình Q, sinh ngày 21/5/2016. Ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N thống nhất: Sau khi ly hôn, bà Huỳnh Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Bình Q.

[3] Ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N thống nhất: Ông Trần Trung T cấp dưỡng nuôi con chung Trần Bình Q, sinh ngày 21/5/2016 mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2020.

[4] Ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Bình Q, sinh ngày 21/5/2016.

- Về cấp dưỡng: Ông Trần Trung T cấp dưỡng nuôi con chung tên Trần Bình Q, sinh ngày 21/5/2016 mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 6 năm 2020.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm trả còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Trung T và bà Huỳnh Thị N chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0046416 ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã P, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế (theo Giấy đăng ký kết hôn số 75 ngày 16/8/2016);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tố Uyên

Số: /2019/QĐ-SCQĐ

Thuận An, ngày 24 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét thấy cần sửa chữa quyết định do có sai sót về lỗi chính tả trong Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 575/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con”, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Võ Minh Nhựt, sinh năm 1974;

Bà Dương Thanh Diệu, sinh năm 1974;

Cùng hộ khẩu thường trú: Ấp Vàm Xáng, xã Phú Mỹ, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Ô9 TĐC 4, KDC Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa chữa Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 575/2019/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương như sau:

Tại dòng thứ 31 từ trên xuống tại trang 2 của phần Quyết định đã ghi:

“3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.”

Nay sửa chữa như sau: “3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

2. Các phần khác của quyết định giữ nguyên.

Tòa án nhân dân thành phố Thuận An thông báo đến những người tham gia tố tụng và các cơ quan hữu quan biết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tố Uyên

